

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Dự án: Đầu tư hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ,
công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định về lập và quản lý chi phí dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 24/2020/TT-BTTTT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về công tác triển khai, giám sát công tác triển khai và nghiệm thu dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1864/QĐ-UBND ngày 21/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 13/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3821/TTr-STC ngày 09/7/2024 (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư công dự án: Đầu tư hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa ngày 04/7/2024 của Sở Tài chính; Tờ trình số 408/TTr-SNV ngày 20/5/2024 của Sở Nội vụ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

- Tên dự án: Đầu tư hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa.
- Chủ đầu tư: Sở Nội vụ.
- Địa điểm xây dựng: Sở Nội vụ.
- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế):
 - + Khởi công: 05/11/2019.
 - + Hoàn thành: 15/11/2019.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng.

Số TT	Nội dung	Dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số:		4.774.000.000	712.149.587
1	Thiết bị	3.962.000.000	459.512.000
2	Quản lý dự án	105.000.000	74.259.587
3	Tư vấn đầu tư	266.000.000	174.341.000
4	Chi phí khác	214.000.000	4.037.000
5	Dự phòng	227.000.000	

2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: nghìn đồng.

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	6=4-(5-7)	(7)
	Tổng số	4.774.000	712.150	708.300	4.037	187
1	Vốn ngân sách tỉnh:					
	<i>Nguồn kinh phí thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2017-2020 đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 17/7/2017</i>	4.774.000	712.150	708.300	4.037	187

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư

Đơn vị tính: đồng.

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý (nếu có)		Giao đơn vị khác quản lý (nếu có)	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
	Tổng số	712.149.587			
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	712.149.587			
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng (nếu có): Không có.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là: 712.149.587 đồng.

Đơn vị tính: đồng.

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Tổng số		712.149.587	
1	Vốn ngân sách tỉnh:	712.149.587	
	<i>Nguồn kinh phí thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2017-2020 đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 17/7/2017</i>	712.149.587	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 14/5/2024:

a) Tổng nợ phải thu: 187.000 đồng.

Sở Nội vụ: 187.000 đồng.

b) Tổng nợ phải trả: 4.037.000 đồng.

Sở Nội vụ: 4.037.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản

Được phép ghi tăng tài sản: 712.149.587 đồng.

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	Sở Nội vụ	712.149.587	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan

Chủ đầu tư có trách nhiệm thu hồi nợ ngân sách nhà nước số tiền đã thanh toán thừa (187.000 đồng) và báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí nguồn vốn còn thiếu để thanh toán cho các đối tượng công nợ của dự án.

4. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

5. Sở Tài chính, Chủ đầu tư chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan liên quan về tính chính xác của số liệu, nội dung thẩm tra và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán dự án.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ; Giám đốc Kho Bạc nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm